

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 118/GP-UBND

Sơn La, ngày 15 tháng 01 năm 2019

**GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC DƯỚI ĐẤT**

SỞ TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG T. SƠN LA	
<b>ĐẾN</b>	Số: 991
	Ngày: 22/01/2019
Chuyển: P. TNN	Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

1cc: BGĐ  
Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ qui định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

1.  
Căn cứ Nghị định của Chính phủ Quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường (theo Văn bản hợp nhất số 09/VBHN-BTNMT ngày 28/11/2018 của Bộ Tài nguyên và môi trường);

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước; Thông tư số 75/2017/TT-BTNMT ngày 29/12/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về bảo vệ nước dưới đất trong các hoạt động khoan, đào, thăm dò, khai thác nước dưới đất;

Căn cứ QCVN 09-MT:2015/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước dưới đất; QCVN 02:2009/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sinh hoạt;

Căn cứ Quyết định số 1884/QĐ-UBND ngày 28/8/2012 của UBND tỉnh Sơn La phê duyệt Quy hoạch phân bổ tài nguyên nước mặt, tài nguyên nước dưới đất tỉnh Sơn La đến năm 2020, định hướng đến năm 2025;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất của Trung tâm nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 22/Tr-STNMT ngày 10/01/2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép Trung tâm nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn (địa chỉ: Tổ 3, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La) khai thác, sử dụng nước dưới đất tại điểm lộ Bó Ún, công trình cấp nước sinh hoạt liên bản xã Mường Sang, huyện Mộc Châu những nội dung sau:



1. **Mục đích khai thác, sử dụng nước:** Cấp nước phục vụ sinh hoạt cho nhân dân các bản, tiểu khu, đội gồm: Tiểu khu II, đội 2 Là Ngà, Đội 3 Là Ngà, bản An Thái và một số hộ dân của 02 đội: Nà Bó 2, Nà Bó 3 thuộc xã Mường Sang, huyện Mộc Châu.

2. **Vị trí công trình khai thác nước:** Điểm lộ Bó Ún tại xã Mường Sang, huyện Mộc Châu. Tọa độ vị trí khai thác theo VN2000 (kinh tuyến trục  $104^0$ , múi chiều  $3^0$ ): X = 2306606, Y = 564178.

3. **Tầng chứa nước khai thác:** Tầng chứa nước khe nứt, khe nứt karst, các trầm tích carbonat, hệ Trias thống trung, bậc Asini hệ tầng Đồng Giao ( $T_{2adg}$ ).

4. **Tổng số điểm lộ khai thác:** 01.

5. **Tổng lượng nước khai thác lớn nhất:** 160 m<sup>3</sup>/ngày đêm.

6. **Chế độ khai thác:** 24 h/ngày, 06 tháng/năm (từ tháng 5 đến hết tháng 10).

7. **Thời hạn khai thác:** 07 năm (bảy năm) tính từ ngày giấy phép ngày có hiệu lực thi hành.

Vị trí, tọa độ, lưu lượng và các thông số của công trình cụ thể như sau:

Số hiệu	Tọa độ (VN2000, kinh tuyến trục $104^0$ , múi chiều $3^0$ )		Lưu lượng (m <sup>3</sup> /ngày đêm)	Chế độ khai thác (giờ/ngày đêm)	Tầng chứa nước khai thác
	X	Y			
ĐL	2306606	564178	160	24	$T_{2adg}$

**Điều 2.** Các yêu cầu đối với Trung tâm nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại giấy phép; nếu thay đổi nội dung quy định tại giấy phép này phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản.

2. Thực hiện việc quan trắc mực nước, lưu lượng, chất lượng nước trong quá trình khai thác theo quy định. Cụ thể:

- Quan trắc mực nước tại điểm lộ;

- Lưu lượng: Lắp đặt đồng hồ đo lưu lượng khai thác tại vị trí sau bể chứa, trước khi cấp vào hệ thống đường ống;

- Quan trắc chất lượng nước:

+ Nước đầu vào: 01 điểm tại điểm lộ: Tần suất 6 tháng/lần; số thông số quan trắc, giới hạn cho phép theo QCVN 09-MT:2015/BTNMT.

+ Nước đầu ra: 01 điểm tại bể chứa sau hệ thống xử lý. Tần suất: Chỉ tiêu mức độ A: 3 tháng/lần, chỉ tiêu mức độ B: 6 tháng/lần; số thông số quan trắc, giới hạn cho phép theo QCVN 02:2009/BYT cột I.

3. Thiết lập vùng bảo hộ vệ sinh của công trình khai thác theo quy định.

4. Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành liên quan đến



khai thác, sử dụng nước dưới đất theo quy định. Bảo vệ nguồn nước dưới đất trong quá trình khai thác theo quy định tại Điều 8 Thông tư số 75/2017/TT-BTNMT ngày 29/12/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

5. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 43 Luật Tài nguyên nước.

6. Hằng năm (trước ngày 15 tháng 12), tổng hợp báo cáo UBND tỉnh Sơn La (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) về tình hình khai thác, sử dụng nước và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác.

7. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sơn La.

8. Các yêu cầu khác để bảo vệ tài nguyên nước, bảo vệ môi trường, phòng chống sụt lún đất, ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước liên quan đến việc khai thác nước dưới đất:

- Bảo đảm tầng chứa nước không bị suy thoái, cạn kiệt, bảo vệ môi trường sinh thái, không gây sụt lún mặt đất.

- Phát hiện, xử lý, khắc phục các hiện tượng, sự cố bất thường về chất lượng nước, mực nước tại vị trí khai thác và các sự cố về môi trường do hoạt động khai thác của mình gây ra, đồng thời báo cáo kịp thời tới chính quyền địa phương, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Mộc Châu nơi xảy ra sự cố và tới cơ quan cấp phép.

**Điều 3.** Trung tâm nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại khoản 1, Điều 43 Luật Tài nguyên nước và quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 4.** Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi giấy phép hết hạn, nếu Trung tâm nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn còn tiếp tục khai thác nước dưới đất như quy định tại Điều 1 Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định./*xt*

**Nơi nhận:**

- TT tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Quản lý Tài nguyên nước - Bộ TN&MT;
- Các sở: TN&MT, NN&PTNT;
- Cục thuế tỉnh;
- UBND huyện Mộc Châu;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- TT nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn;
- Trung tâm hành chính công tỉnh Sơn La;
- Lưu: VT - Hiệu 25 bản.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Cầm Ngọc Minh